

luồng kinh giữa sống lưng lúc chết hay trong lúc thực hành giai đoạn cuối cùng của anuttara yoga tantra). Vajra cũng là pháp khí làm bằng đồng thau, bạc hay vàng được sử dụng trong các nghi



thức mật giáo, đó là chày kim cang có năm nhánh ở cả hai đầu. Chày kim cang này là biểu tượng của kim cang thừa.

Nếu chúng ta chia giáo pháp Đức Phật thành hiền giáo, giáo lý Đức Phật giảng dạy cho đại chúng, và mật giáo, giáo lý Đức Phật bí mật truyền dạy cho một thiểu số đệ tử có nhu cầu và căn cơ thích hợp thì kim cang thừa thuộc về mật giáo. Trong lối phân chia Phật Giáo thành nguyên thủy (hay tiểu thừa trong đó mục tiêu chính của người thực hành là giải thoát bản thân khỏi sinh tử luân hồi) và đại thừa (nhằm đạt đến quả vị rốt ráo là Phật quả không những cho mình mà còn cho tất cả mọi chúng sinh), kim cang thừa nằm trong Phật Giáo đại thừa. Chân ngôn (mantra) đóng vai trò quan trọng trong việc thực hành kim cang thừa nên thừa này còn được gọi là chân ngôn thừa (mantrayana). Kỹ thuật thực hành kim cang thừa đòi hỏi hành giả quán chiếu mình trong mạn-đà-la dưới thân của Đức Phật (thân mật), tâm thể nhập vào chỗ không vi diệu (ý mật), và miệng trì tụng chân ngôn (khẩu mật). Hành giả được giả định như đã ở trong tình trạng rốt ráo giác ngộ, đầy đủ phước trí, thực hiện các hành động như huyền cúng dường chư Phật và chư vị Bồ Tát mười phương đồng thời cứu độ

chúng sinh trong cả ba cõi. Kỹ thuật này đem kết quả ở cuối con đường tu tập vào trong giai đoạn đang tu tập nên kim cang thừa còn được gọi là kết quả thừa để phân biệt với các phương pháp tu tập khác được gọi chung là nguyên nhân thừa. Sau hết kim cang thừa còn thường được biết đến dưới một tên tiếng Phạn khác là tantra. Hiểu được ý niệm tantra sẽ giúp ta nắm bắt được tính năng động và tương tục của kim cang thừa. Trong cuốn *Foundations of Tibetan Mysticism*, Lama Anagarika Govinda đã giải thích tantra như sau: Ở từ tantra liên hệ tới ý niệm dệt và các chữ phát xuất từ ý niệm này (sợi, mạng, vải, vv.), gợi ra tính đan giăng giữa các sự việc và hành động, sự lệ thuộc lẫn nhau giữa mọi hiện hữu, sự tương tục trong tác động hỗ tương của nhân và quả cũng như trong sự phát triển về truyền thống và tâm linh. Sự tương quan này giống như sợi chỉ dệt chạy qua suốt chiều dài lịch sử và cuộc sống cá nhân. Các kinh điển Phật Giáo được gọi là Tantra (tiếng Tây Tạng *rgyud*) thấy đều mang tính huyền nhiệm, có nghĩa là những kinh điển này cố gắng thiết lập mối tương quan *bên trong* của sự vật: sự song hành giữa tiểu vũ trụ và đại vũ trụ, giữa tâm thức và vũ trụ, giữa nghi thức và thực tại, giữa thế giới vật chất và thế giới tâm linh. Ở Tantra còn được hiểu trong khuôn khổ giới hạn và cụ thể hơn; trong ý nghĩa này, tantra là một nghi quỹ trong hàng ngàn nghi quỹ của mật giáo.

Về giáo lý, kim cang thừa không khác các hình thức Phật Giáo đại thừa khác. Sự khác biệt ở đây là về phương pháp. Kim Cang Thừa rất phong phú về phương pháp và đặc biệt có các kỹ thuật sử dụng mọi thứ cả tốt lẫn xấu để đạt đến mục đích nhiếp phục tâm. Kỹ thuật này có thể dùng tham dục để diệt trừ tham dục, như dùng gai để lể gai, như sâu gỗ ăn gỗ để trưởng thành, như con công ăn chất độc để biến thành bộ lông nhiều màu đẹp đẽ. Lama Yeshe trong cuốn *Giới Thiệu Tantra (Introduction to Tantra)* nói về chức năng của các kỹ thuật này: Ở chức năng của tantra là chuyển hóa mọi dục lạc thành kinh nghiệm siêu việt, nhận thức sâu thẳm về thực tại. Thay vì chủ trương phải thoát ly khỏi dục lạc thế gian như các truyền thống khác, tantra nhấn mạnh rằng cách thức hữu hiệu hơn nhiều là để cho con người hưởng thụ các dục lạc đó và chuyển năng lực này thành con đường mau lẹ và mãnh liệt để đạt đến thành tựu và giác